

Ngày 30/09/2025	14,950 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.8%	32.6%	47.1%

	Q3/25	
ROE	5.1%	+/- YoY ▲ 0.7%

	Q3/25		
DT thuần	6.11	QoQ ▼ 0.15 ▼ 2.4%	YoY ▼ 0.25 ▼ 4.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	18.7	YoY ▼ 0.10 ▼ 0.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	5.64	QoQ ▼ 0.13 ▼ 2.2%	YoY ▼ 0.18 ▼ 3.0%
	tỷ VNĐ		

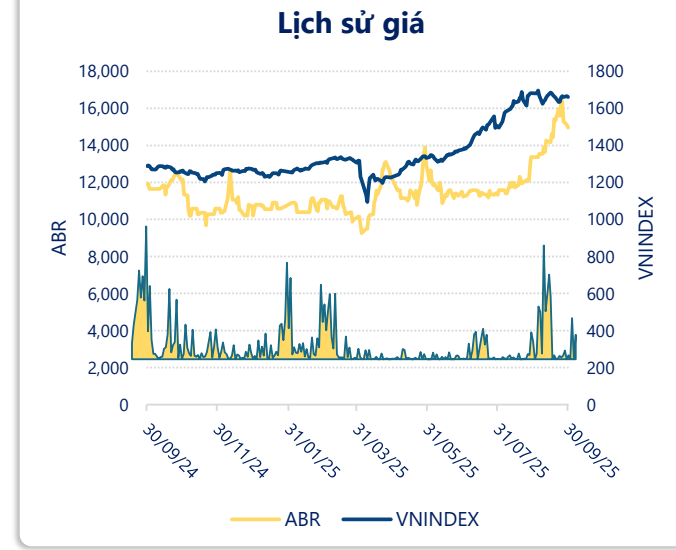
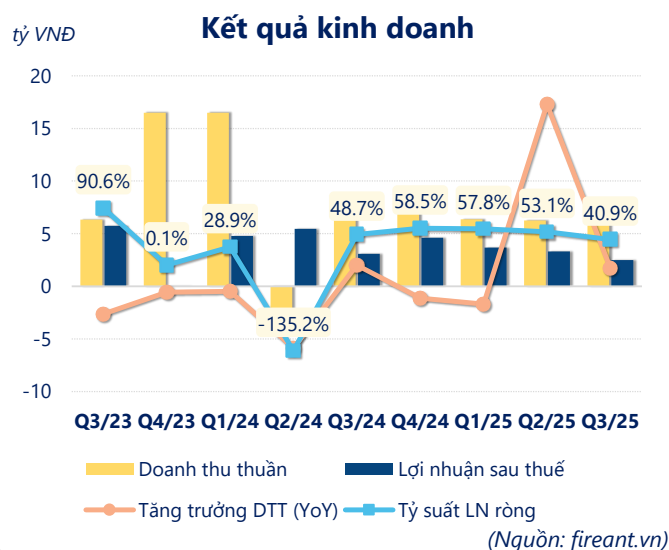
	9T 2025	
LN gộp	17.4	YoY ▲ 1.80 ▲ 11.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	3.59	QoQ ▼ 1.06 ▼ 22.8%	YoY ▼ 0.86 ▼ 19.3%
	tỷ VNĐ		

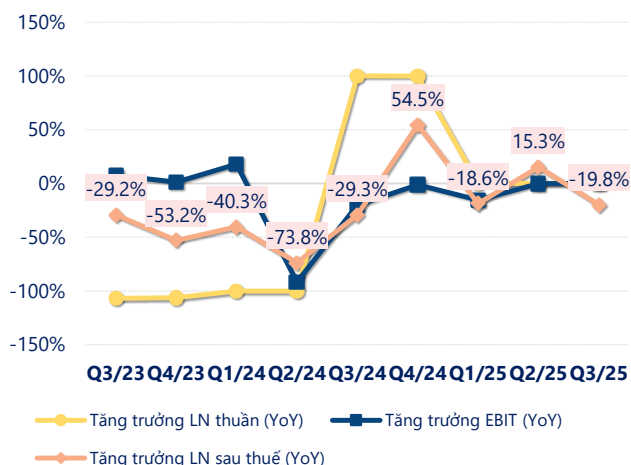
	9T 2025	
LN thuần	13.3	YoY ▼ 4.90 ▼ 27.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	2.50	QoQ ▼ 0.82 ▼ 24.8%	YoY ▼ 0.59 ▼ 19.2%
	tỷ VNĐ		

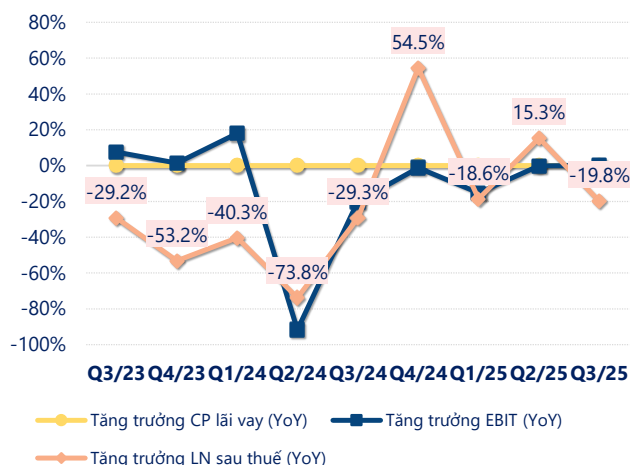
	9T 2025	
LN sau thuế	9.50	YoY ▼ 3.80 ▼ 28.8%
	tỷ VNĐ	



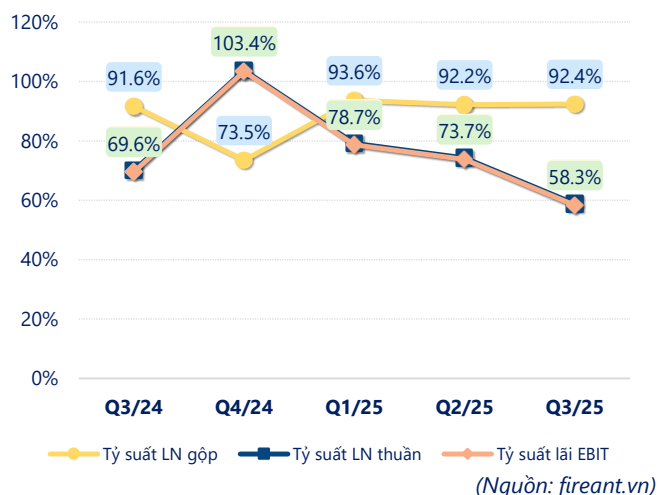
Tăng trưởng lợi nhuận



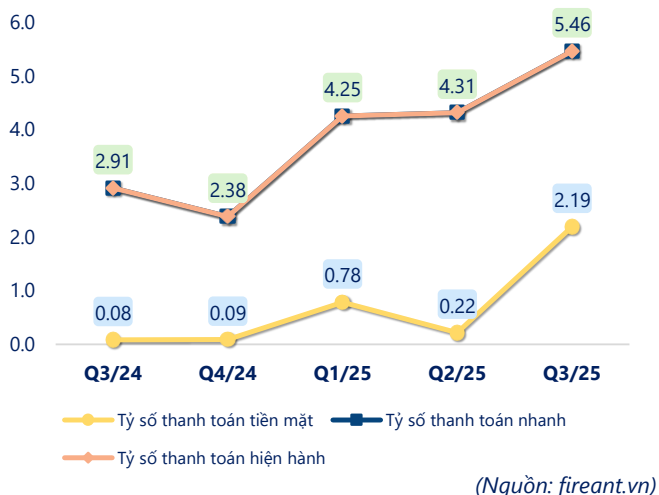
Tăng trưởng chi phí



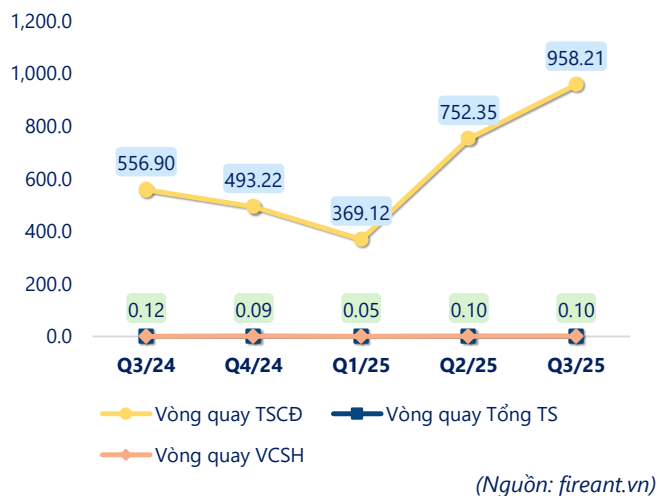
Tỷ suất lợi nhuận



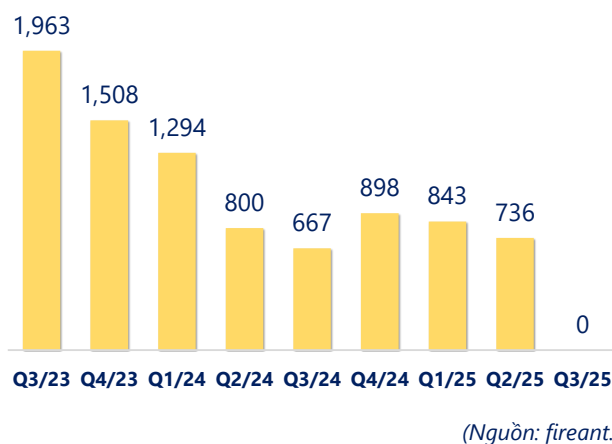
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	6.11	6.36	-4.0%	18.7	18.8	-0.3%
Giá vốn hàng bán	0.46	0.54	-14.0%	1.36	3.15	-56.9%
Lợi nhuận gộp	5.64	5.82	-3.0%	17.4	15.6	11.1%
Doanh thu HĐTC	2.48	3.65	-31.9%	9.09	12.8	-28.7%
Chi phí TC	0.07	0.08	-15.7%	0.24	0.22	6.0%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.02	0.02	-23.4%	0.04	0.06	-35.8%
Chi phí QLDN	4.45	4.93	-9.7%	12.9	9.92	30.2%
LN thuần từ HĐKD	3.59	4.45	-19.3%	13.3	18.2	-27.1%
Lợi nhuận khác	-0.03	-0.03	-0.4%	-0.09	-0.10	5.6%
LN trước thuế	3.56	4.42	-19.4%	13.2	18.1	-27.2%
Lợi nhuận sau thuế	2.50	3.09	-19.2%	9.50	13.3	-28.8%
LNST của CĐ cty mẹ	2.50	3.09	-19.2%	9.50	13.3	-28.8%

(Nguồn: fireant.vn)

